

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày: 02/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Sa Rên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Cảnh.
2. Ông Trần Trung Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Ươn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/TLST-HS, ngày 01 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2022/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Bạch T, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1966 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp Nội trợ; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc kinh; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1932; chồng: Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1964; con: có 03 người, lớn sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án và tiền sự không; Tạm giữ và tạm giam không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/4/2022 cho đến nay.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm: 1978 (chết); Nơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Trịnh Thị Kiều K, sinh năm 2000. Nơi cư trú: ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty B Trà Vinh: Người đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Thanh C – Giám đốc Công ty B Trà Vinh. Địa chỉ Số 18, đường Nguyễn Đ, khóm 1, phường 7, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lâm Thanh C: Anh Nguyễn Hoàng P, chức vụ: Phó Trưởng phòng nghiệp vụ 2 –Công ty B Trà Vinh (Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt)

Người làm chứng: anh Võ Văn V, sinh năm 1984. Nơi ĐKKHKT: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre. Chỗ ở hiện nay: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (Vắng mặt –Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 01 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm: 1966, nơi thường trú: ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh điều khiển xe ô tô biển số 84A-032.35, ngồi ở hàng ghế sau là Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1995, cùng nơi thường trú, xe ô tô biển số 84A-032.35 lưu thông trên Đường tỉnh 911 hướng từ xã T đi xã H. Khi đến địa phận ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh xe ô tô biển số 84A-032.35 va chạm với xe mô tô biển số 84F9 -2028 do bà Nguyễn Thị Hồng H sinh năm: 1978, nơi thường trú: ấp T, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Tai nạn giao thông xảy ra, bà Nguyễn Thị Hồng H bị thương nặng được bị cáo Nguyễn Thị Bạch T đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu, nhưng do thương tích nặng đến ngày 15 tháng 01 năm 2022, bà Nguyễn Thị Hồng H được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị. Đến ngày 16 tháng 01 năm 2022, bà Nguyễn Thị Hồng H tử vong. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Bạch T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Sau khi tai nạn, Cơ quan điều tra chủ trì tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện và khám nghiệm tử thi. Đồng thời, kiểm tra nồng độ cồn của những người tham gia giao thông. Kết quả kiểm tra: Nguyễn Thị Bạch T là 0,00 miligam/1 lít khí thở; Nguyễn Thị Hồng H là 1,04 miligam/1 lít khí thở.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long ra quyết định trưng cầu giám định khám nghiệm tử thi. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 38/KLGD ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến Nguyễn Thị Hồng H tử vong là do đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận như sau: Nơi tai nạn xảy ra trên đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa, phẳng, mặt đường rộng 6,1 mét, có vạch kẻ tim đường chia hai chiều xe chạy riêng biệt. Lúc xảy ra tai nạn trời không mưa, mặt đường khô ráo, xe lưu thông qua lại tự nhiên.

Xác định cột điện số 36 làm điểm mốc cố định tại hiện trường; lấy mép đường bên phải theo hướng từ xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh đi xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh làm lề chuẩn. Tất cả các số liệu dưới đây đều được đo vào mép chuẩn.

Sau khi tai nạn xảy ra, xe ô tô biển số 84A-032.35, xe mô tô biển số 84F9-2028 nằm ở các vị trí và để lại các dấu vết như sau:

Vị trí xe ô tô 84A-032.35 đỗ trên mặt đường nhựa, đầu xe quay về hướng Đông; đuôi xe quay hướng Tây; tâm trục bánh trước bên phải của xe đo vuông góc đến mép lề chuẩn là 2,25 mét, tâm trục bánh sau bên phải của xe đo vuông góc đến mép lề chuẩn là 2,35 mét.

Dấu vết nhót của xe mô tô biển số 84F9-2028, sau tai nạn hai phuộc trước của xe mô tô biển số 84F9-2028 bị gãy, để lại dấu vết nhót trên mặt lộ nhựa có kích thước 0,3 mét x 0,7 mét; đo từ điểm đầu vết nhót vuông góc đến mép lề chuẩn là 3,4 mét và đo đến tâm đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 84A-032.35 là 1 mét; đo điểm cuối vuông góc đến mép lề chuẩn là 3,4 mét.

Dấu vết cày của xe mô tô biển số 84F9-2028, vết cày đứt quãng nằm trên mặt lộ nhựa theo chiều hướng Tây – Đông, vết cày dài 8,45 mét, đo từ điểm đầu vết cày vuông góc đến mép lề chuẩn là 3,7 mét, đo đến điểm cuối dấu vết nhót của xe mô tô biển số 84F9-2028 là 0,5 mét, điểm cuối đo vuông góc đến mép lề chuẩn là 2,9 mét, từ điểm đầu đo đến tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô biển số 84A-032.35 là 1,55 mét và đo vuông góc đến tim lộ là 0,65 mét.

Vị trí người (Nguyễn Thị Hồng H) điều khiển xe mô tô biển số 84F9-2028: Té ngã nằm trên mặt lộ nhựa, đầu quay về hướng Nam, chân quay về hướng Bắc; đo từ đỉnh đầu vuông góc đến mép lề chuẩn là 3,2 mét, đo đến tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 84A-032.35 là 3,9 mét, đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 84F9-2028 là 2,65 mét.

Vị trí lớp bánh trước của xe mô tô biển số 84F9-2028, sau tai nạn làm xe mô tô biển số 84F9-2028 bị gãy vành trước, gãy hai phuộc trước, bể lớp bánh trước và văng ra khỏi vành nằm trên mặt lộ nhựa, đo vuông góc đến mép lề chuẩn là 2,05 mét, đo đến tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô biển số 84A- 032.35 là 3,6 mét và đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 84F9-2028 là 2,7 mét.

Vị trí xe mô tô biển số 84F9-2028 ngã về bên phải nằm trên mặt lộ nhựa, trục bánh trước quay về hướng Tây - Bắc, trục bánh sau quay về hướng Đông - Nam, đo từ tâm trục bánh trước vuông góc đến mép lề chuẩn là 3,8 mét và đo đến tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 84A- 032.35 là 5,7 mét, đo từ tâm trục bánh sau vuông góc đến mép lề chuẩn là 03 mét.

Vị trí Ca lăng của xe ô tô biển số 84A- 032.35, sau khi tai nạn xe bị gãy Ca lăng, văng ra khỏi xe, nằm trên mặt lộ nhựa có kích thước 0,2 mét x 0,7 mét, đo vuông góc đến mép lề chuẩn là 3,7 mét, đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 84F9-2028 là 1 mét và đo đến tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô biển số 84A-032.35 là 7 mét.

Khoảng cách đo từ tâm đầu trục bánh trước bên phải của xe ô tô biển số 84A-032.35 đến trụ điện số 36 là 20,5 mét, đo từ tâm đầu trục bánh sau xe mô tô biển số

84F9-2028 đến trụ điện số 36 là 16,4 mét, khoảng cách từ tim lộ đến mép lề chuẩn là 2,95 mét.

Kết quả khám phương tiện:

Xe ô tô biển số 84A-032.35 bề cản trước bên trái, đo xuống mặt lộ là 0,24 mét, cong biển số trước, đo xuống mặt lộ là 0,4 mét, gãy mất ca lăng, gãy mất logo, thụng ca pô theo hướng từ trước ra sau, đo xuống mặt lộ là 0,75 mét, bề mất đèn sương mù bên trái.

Xe mô tô biển số 84F9-2028 bề mặt nạ, bề mất đèn chiếu sáng, bề mất ốp đồng hồ tốc độ, bề mất ốp đèn chiếu sáng, gãy phuộc trước bên phải, bề mất đèn tín hiệu trước bên phải, bề bửng chắn gió bên phải, trầy tay cầm bên phải, trầy gát chân trước bên phải, trầy thắng tay; gãy gát chân sau bên phải; trầy bộ phận giảm thanh; gãy dè chắn bùn trước, gãy phuộc trước bên trái, gãy vành trước, bề lốp bánh trước văng ra khỏi vành, bề gương chiếu hậu bên trái, bề bửng chắn gió bên trái, súc sên, bề ốp đèn soi biển số.

Nguyên nhân và lỗi của người tham gia giao thông trong vụ tai nạn:

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, lời khai của Nguyễn Thị Bạch T cùng tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ xác định:

Vùng va chạm của vụ tai nạn giao thông nằm ở phần đường bên trái theo hướng từ xã T đi xã H (phần đường bên trái hướng đi của ô tô biển số 84A-32.35 do Nguyễn Thị Bạch T điều khiển), tâm của vùng va chạm đo vuông góc đến lề chuẩn là 3,25 mét, đo đến tim lộ là 0,3 mét, đo đến đầu dấu vết nhót của xe 84F9 – 2028 là 0,9 mét, đo đến tâm trục sau bên trái xe ô tô biển số 84A- 032.35 là 1,46 mét, đo đến điểm đầu dấu vết cày của xe 84F9 – 2028 là 2 mét, đo đến tâm trục sau xe 84F9 – 2028 là 10,4 mét. Đo đến trụ điện số 36 là 24,3 mét.

Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Nguyễn Thị Bạch T điều khiển xe ô tô biển số 84A-032.35 tham gia giao thông đi không đúng phần đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Đối với Nguyễn Thị Hồng H điều khiển xe mô tô biển số 84F9-2028 tham gia giao thông đi đúng phần đường quy định nên không có lỗi trong vụ tai nạn. Tuy nhiên, Nguyễn Thị Hồng H điều khiển xe mô tô biển số 84F9-2028 trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25 mg/l khí thở (kết quả đo là 1.04 mg/l khí thở), không có giấy phép lái xe theo quy định và vi phạm khoản 8 và khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Bạch T 01 xe ô tô biển số 84A-032.35, nhãn hiệu TOYOTA, số loại CARY 30V, số máy 1MZ-1621913, số khung MCV30-9000806 (xe bị hư hỏng do tai nạn) quản lý.

Tại Cáo trạng số: 39/CT - VKSCL, ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bạch T, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Bạch T, hoàn toàn thống nhất với nội dung Cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 01 năm 2022, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 84A-032.35 lưu thông trên Đường tỉnh lộ 911 hướng từ xã T đi xã H. Khi đến địa phận ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh bị cáo điều khiển xe không đúng phần đường quy định dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 84F9 -2028 do bà Nguyễn Thị Hồng H điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Tai nạn giao thông xảy ra, bà Nguyễn Thị Hồng H bị thương tích nặng dẫn đến tử vong.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bạch T mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phương Thạnh, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục và bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý của án treo trong thời gian thử thách. Ngoài ra, Vị còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thị Bạch T, xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa; Người đại diện theo ủy quyền của Công ty B là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Võ Văn V là người làm chứng đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với bản kết luận giám định pháp y số: 38/KLGD, ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh; Biên bản khám nghiệm hiện trường của Công an huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Bạch T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long thu thập có được.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bạch T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với qui định của pháp luật, không oan, không sai.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì hiện nay vấn đề tai nạn giao thông đang là mối quan tâm hàng đầu của toàn xã hội, Đảng và Nhà nước ta đã có chủ trương tuyên truyền phổ biến giáo dục mọi công dân phải nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông nhằm đảm bảo tính mạng, sức khỏe, tài sản cho mọi người khi tham gia giao thông, hạn chế mức thấp nhất những thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản do tai nạn giao thông gây ra.

[5]. Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, tình hình tai nạn giao thông hiện nay đáng lo ngại, do phần lớn ý thức chấp hành Luật giao thông của những người tham gia giao thông chưa cao, thường chủ quan, không chú ý quan sát phần đường, đi không đúng tuyến đường, phần đường quy định, chạy quá tốc độ cho phép, chưa qua quá trình học luật giao thông, chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định pháp luật hoặc có nồng độ cồn trong người vượt quá quy định...gây hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thị Bạch T điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không đúng phần đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Hậu quả làm người bị hại tên Nguyễn Thị Hồng H bị tử vong do đa chấn thương.

[4]. Để góp phần ổn định tình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm về vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và

tính chất của vụ án mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 158.853.000 đồng, hơn nữa bị hại Nguyễn Thị Hồng H điều khiển xe mô tô biển số 84F9-2028 trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25 mg/l khí thở (kết quả đo là 1.04 mg/l khí thở), không có giấy phép lái xe theo quy định và vi phạm khoản 8 và khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Bản thân bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Gia đình bị cáo có nhiều người thân có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến như: bà ngoại chồng là bà Huỳnh Thị G được truy tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng; cha ruột là ông Nguyễn Trung T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và mẹ ruột là bà Nguyễn Thị C được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất; cha chồng là Nguyễn Văn T được Nhà nước tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, Huy chương quyết thắng hạng nhất, Huy chương vì giai cấp Nông dân Việt Nam; em ruột của bị cáo là ông Nguyễn Ngọc Q được Nhà nước tặng Huy chương chiến sĩ về vang hạng nhì và anh ruột là ông Nguyễn Hiếu T được Nhà nước tặng Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng, Huân chương chiến công hạng nhất, Huy chương chiến sĩ về vang hạng nhất, trong vụ án này người bị hại có hành vi, vi phạm hành chính như, điều khiển xe trong người có nồng độ cồn vượt mức quy định và không có giấy phép lái xe theo quy định.

Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo Nguyễn Thị Bạch T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đã chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Căn cứ vào Nghị quyết số: 02/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, không cần thiết phải bắt bị cáo Nguyễn Thị Bạch T chấp hành án phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo, cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự cho xã hội. Do đó, ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Bị cáo Nguyễn Thị Bạch T với người đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự xong với số tiền 158.853.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Công ty B Trà Vinh và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về vật chứng*:

Giao trả cho đại diện hợp pháp của bị hại: 01 xe mô tô biển số 84F9-2028, số máy VVNS152FMH024318, số khung VDCDCH023UM024417 (xe bị hỏng do tai nạn).

Giao trả cho bị cáo Nguyễn Thị Bạch T: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 00831 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Trà Vinh cấp ngày 04/12/2017, 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 921166296956 do Sở Giao thông vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 07/12/2016 và 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 0168143 do Chi Cục kiểm định Trà Vinh.

[7]. *Về án phí*: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Bạch T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bạch T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ Điều 268; Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bạch T 02 (hai) năm tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm. Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trong thời gian thử thách giao bị cáo Nguyễn Thị Bạch T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Bạch T thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (Nguyễn Thị Bạch T), cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo (Nguyễn Thị Bạch T) phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Bạch T với người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét

Công ty B Trà Vinh và bị cáo Nguyễn Thị Bạch T đã thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Giao trả cho chị Trịnh Thị Kiều K: 01 xe mô tô biển số 84F9-2028, số máy VVNS152FMH024318, số khung VDCDCH023UM024417 (xe bị hỏng do tai nạn).

Giao trả cho bị cáo Nguyễn Thị Bạch T: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 00831 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Trà Vinh cấp ngày 04/12/2017, 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 921166296956 do Sở Giao thông Vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 07/12/2016 và 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 0168143 do Chi Cục kiểm định Trà Vinh.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Nguyễn Thị Bạch T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Sa Rên